

Bản án số: **51/2021/HS-ST**

Ngày: 27/01/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thương Huyền

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hồ Bá Thành

Bà Nguyễn Thị Việt Hà

- Thư ký phiên tòa: Bà Quàng Thị Thu - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thuận - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 01 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 51/2020/TLST- HS ngày 31 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2021/QĐXXST- HS ngày 13 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần T D**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 27 tháng 6 năm 1972, tại tỉnh Điện Biên; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Tổ dân phố 10, phường N T, thành phố Đ b P, tỉnh Đ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 12/12; Bố đẻ: Trần Văn B(Đã chết); Mẹ đẻ: Nguyễn Thị T – sinh năm 1934; Vợ, con: Chưa có; Tiền sự: Không. Tiền án: Không;

Ngày 11/6/1997, D bị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên xử phạt 06 tháng tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy; Ngày 27/10/1999 D bị Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu xử phạt 07 năm tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 14/12/2010, D bị Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ xử phạt 24 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy (Bị cáo đã chấp hành xong toàn bộ bản án, đương nhiên được xóa án tích).

Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ từ ngày 24/9/2020 đến ngày 03/10/2020, sau đó bị áp dụng biện pháp tạm giam cho đến ngày xét xử (*có mặt tại phiên tòa*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ 30 phút, ngày 24 tháng 9 năm 2020, đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Điện Biên Phủ làm nhiệm vụ tại khu vực tổ dân phố 09, phường Mường Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, phát hiện

Trần T D đang điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 27 P1-016.84 có biểu hiện nghi vấn phạm tội về ma túy. Tổ công tác yêu cầu dừng xe, D tự giác khai nhận đang cất giấu ma túy trên xe mô tô của mình. Tổ công tác thu giữ tại phần khung cổ phía bên trong yếm phải của xe 01 gói nilon hồng trong có 04 viên nén màu hồng và 01 miếng nam châm để hút dính vào cổ xe. D khai 04 viên nén màu hồng là ma túy Hồng phiến có được do vừa mua của một người đàn ông không quen biết ở khu vực nghĩa trang xã Thanh An, huyện Điện Biên hết 200.000 đồng, trên đường đem về để bản thân sử dụng thì bị Cơ quan Công an phát hiện bắt quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng.

Tại bản kết luận giám định số 875/GĐ-PC09 ngày 01/10/2020 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Mẫu vật thu giữ của Trần T D gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine, nằm trong danh mục các chất ma túy, STT: 323, Mục IIC, Danh mục II, Nghị định 73/NĐ-CP ngày 15/5/2018. Có khối lượng 0,46 gam. Còn lại sau giám định 0,34 gam Methamphetamine.

Tại bản Cáo trạng số: 02/CT- VKSTPĐBP ngày 30/12/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên giữ nguyên quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo: Từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS:

Tịch thu tiêu hủy: 0,46 gam Methamphetamine sau khi gửi đi giám định hoàn lại 0,34 gam Methamphetamine, 02 mảnh nilon màu hồng và 01 mảnh nam châm.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 xe mô tô biển kiểm soát 27P1- 01684 kèm 01 chìa khóa và 01 giấy đăng ký xe mô tô số: 001889 mang tên Trần T D.

Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

Trong quá trình điều tra bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo đúng như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát truy tố.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi HĐXX nghị án: Bị cáo đã thấy việc làm của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho Bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm

phong xác định khối lượng; Kết luận giám định, Kết luận điều tra, các bản cung, biên bản ghi lời khai, bản tự khai có trong hồ sơ vụ án cũng như cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo, có đủ cơ sở khẳng định: Vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 24 tháng 9 năm 2020, tại khu vực tổ dân phố 09, phường Mường Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, bị cáo đã có hành vi cất giấu trái phép 0,46 gam Methamphetamine, mục đích để sử dụng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, vi phạm pháp luật. Hành vi nêu trên của bị cáo có đủ các yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

“ 1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

... c) ... Methamphetamine, ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo thực hiện hành vi do lỗi cố ý trực tiếp. Vì vậy, khẳng định Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điều luật đã viện dẫn ở trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật, không bị oan sai.

[2] Về tính chất của vụ án: Vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng. Hành vi cất giấu trái phép ma túy nhằm mục đích sử dụng của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, gây mất trật tự tại địa phương, gây dư luận xấu trên địa bàn. Mặt khác ma túy là hiểm họa của loài người, là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội và tội phạm khác, bị cáo thiếu ý thức chấp hành pháp luật nên bị cáo đã đi mua ma túy cất giấu để phục vụ nhu cầu bản thân sử dụng, bị cáo đã coi thường pháp luật. Chính vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi phạm tội mà mình đã gây ra. Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo để giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo:

- Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo có bố đẻ được Nhà nước tặng thưởng huy chương kháng chiến hạng nhất, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo được quy định tại Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về nhân thân: Bị cáo sinh ra và lớn lên tại tỉnh Điện Biên. Ngày 11/6/1997, D bị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên xử phạt 06 tháng tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy; Ngày 27/10/1999 D bị Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu xử phạt 07 năm tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 14/12/2010, D bị Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ xử phạt 24 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy (Bị cáo đã chấp hành xong toàn bộ bản án, đương nhiên được xóa án tích). Bị cáo có nhân thân xấu.

Ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng

hình thức phạt tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản, xét thấy bị cáo không có tài sản riêng có giá trị, không có việc làm ổn định, gia đình khó khăn nên không có khả năng thi hành. Do vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng vụ án:

Gồm 0,46 gam Methamphetamine gửi đi giám định, sau khi giám định hoàn lại 0,34 gam, 02 mảnh nilon màu hồng và 01 mảnh nam châm cần tịch thu để hủy theo quy định.

Đối với chiếc xe máy Biển kiểm soát 27P1- 01684 kèm theo chìa khóa và 01 giấy đăng ký xe mô tô số: 001889 mang tên Trần T D, ngày 26/11/2020 Cơ quan CSĐT Công an thành phố Điện Biên Phủ ra Quyết định trưng cầu giám định số 228/QĐTC. Tại bản kết luận giám định số 1024/GĐ-PC09 ngày 02/12/2020 chữ số ở khung xe là số nguyên thủy. Tại phiên tòa bị cáo khai bị cáo đã đi mua xe máy trên năm 2013 với giá tiền 5.000.000 đồng, nguồn gốc mua xe máy trên là do bị cáo lao động có được, do vậy cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

[5] Các vấn đề khác:

Bị cáo khai đi mua ma túy của người đàn ông không biết tên tuổi, địa chỉ, nên không có cơ sở điều tra làm rõ. Vì vậy Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xử lý.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng:

Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Cơ quan truy tố, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[7] Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng: Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Trần T D phạm tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Xử phạt bị cáo: **02 (Hai)** năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (24/9/2020).

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS và điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS:

- Tịch thu tiêu hủy: 0,46 gam Methamphetamine sau khi gửi đi giám định hoàn lại 0,34 gam Methamphetamine, 02 mảnh nilon màu hồng và 01 mảnh nam châm.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 xe mô tô biển kiểm soát 27P1- 01684 kèm 01 chìa khóa và 01 giấy đăng ký xe mô tô số: 001889 mang tên Trần T D.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/01/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên).

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (27/01/2021)/.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Nhà tạm giữ CATPĐBP;
- VKSND TP Điện Biên Phủ;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- CQCSĐT CATPĐBP;
- Hồ sơ THA hình sự;
- Chi cục THADS TP ĐB Phủ;
- Toà án ND tỉnh Điện Biên;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Sở tư pháp;
- Lưu VP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHÊN TÒA**

Trần Thị Thương Huyền

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Thương Huyền

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Hồ Bá Thành

Nguyễn Đình Hiệp

Trần Thị Thương Huyền

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Phạm Quang Đôn Cao Thị Hồng Minh

Trần Thị Thương Huyền

